

I. NỘI DUNG

1. Thể loại, kiểu văn bản

a. Thơ có yếu tố tự sự, miêu tả: Nhận biết được những đặc điểm hình thức (vần, nhịp, biện pháp tu từ, yếu tố tự sự và miêu tả), nội dung (đề tài, chủ đề, ý nghĩa,...) của bài thơ có sử dụng yếu tố miêu tả và biểu cảm.

b. Truyện ngắn.

- Nhận biết được một số yếu tố hình thức (nhân vật, cốt truyện, người kể ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba,...), nội dung (đề tài, chủ đề, ý nghĩa,...).

- Nhận biết và phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật.

2. Tiếng việt

a. Biện pháp tu từ (so sánh, nhân hóa, ẩn dụ, hoán dụ...).

b. Mở rộng chủ ngữ trong câu.

c. Trạng ngữ

d. Dấu ngoặc kép, Lựa chọn từ ngữ và cấu trúc câu phù hợp

3. Làm văn

- Viết được đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một nhân vật, đoạn thơ

- Viết được bài văn nghị luận về một hiện tượng đời sống.

II. LUYỆN TẬP

Bài 1. Chỉ ra trạng ngữ trong các câu sau và cho biết chức năng của trạng ngữ ở từng câu:

a. *Từ khi biết nhìn nhận và suy nghĩ, tôi dần dần hiểu ra rằng, thế giới này là muôn màu muôn vẻ, vô tận và hấp dẫn lạ lùng.*

b. *Giờ đây, mẹ tôi đã khuất và tôi cũng đã lớn.*

c. *Dù có ý định tốt đẹp, những người thân yêu của ta đôi lúc cũng không hẳn đúng khi ngăn cản, không để ta được sống với con người thực của mình.*

Bài 2: Chỉ ra ý nghĩa của phần in đậm trong câu sau và cho biết, nếu bỏ thành phần đó, câu thay đổi như thế nào về cấu trúc:

Nhiều buổi trưa, khi mọi người nghỉ cả, chú Nam lúi húi đẽo, gọt.

Bài 3. Đọc hiểu

Đọc ngữ liệu sau và thực hiện các yêu cầu:

QUÀ CỦA BÀ

Bà tôi bận lắm, chăm cùi công việc suốt ngày. Nhưng chả lần nào đi chợ mà bà không tạt vào thăm hai anh em tôi, cho chúng tôi khi thì tám bánh đa, quả thị, khi thì củ sắn luộc hoặc mớ táo. Ăn quà của bà rất thích, nhưng ngồi vào lòng bà nghe bà kể chuyện còn thích hơn nhiều.

Gần đây, bà tôi không được khỏe như xưa nữa. Đã hai năm nay, bà bị đau chân. Bà không đi chợ được, cũng không đến chơi với các cháu được. Thế nhưng lần nào chúng tôi

đến thăm bà, bà cũng vẫn có quà cho chúng tôi: khi thì mấy củ dong riềng, khi thì cây mía, quả na hoặc mấy khúc sắn dây, toàn những thứ tự tay bà trồng ra. Chiều qua, đi học về, tôi chạy đến thăm bà. Bà ngồi dậy, cười cười, rồi tay bà run run, bà mở cái tay nải của bà, đưa cho tôi một gói quà đặc biệt: ô mai sấu!

(Theo Vũ Tú Nam)

Câu 1. Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là:

- A. Biểu cảm B. Miêu tả C. Tự sự D. Nghị luận

Câu 2. Văn bản trên được kể theo ngôi thứ ba

- A. Đúng B. Sai

Câu 3. Người kể chuyện trong văn bản trên là ai?

- A. Nhân vật tôi B. Nhân vật bà C. Hai anh em tôi D. Người kể chuyện giấu mình

Câu 4. Gói quà đặc biệt bà đưa cho cháu là gì?

- A. Bánh đa B. Củ dong riềng, cây mía, quả na, mấy khúc sắn dây

- C. Ô mai sấu D. Quả thị

Câu 5. Phó từ “lắm” trong câu: “Bà tôi bận lắm, cặm cùi công việc suốt ngày.” Bổ sung ý nghĩa gì?

- A. Cầu khiến B. Sự tiếp diễn C. Sự hoàn thành, kết quả D. Mức độ

Câu 6. Ngữ liệu trên sử dụng bao nhiêu từ láy

- A. 2 B. 3 C. 4 D. 1

Câu 7. Trong các cụm từ sau đâu là trạng ngữ?

- A. Mấy củ dong riềng B. Ô mai sấu C. Chiều qua D. Cây mía,

Câu 8. Văn bản nào em đã học có nội dung giống câu chuyện trên?

- A. Tiếng gà trưa B. Hai anh em C. Cây vú sữa D. Mẹ

Câu 9 (1 điểm): Qua câu chuyện em thấy tình cảm người bà dành cho cháu như thế nào?

Câu 10 (1 điểm): Câu chuyện gợi cho em suy nghĩ gì về bốn phận của mình đối với ông bà?

Bài 4. Đọc hiểu

Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi

Đến lúc chia tay, mang ba lô lên vai, sau khi bắt tay hết mọi người, anh Sáu mới đưa mắt nhìn con, thấy nó đứng trong góc nhà.

Chắc anh cũng muốn ôm con, hôn con, nhưng hình như cũng lại sợ nó giẫy lên lại bỏ chạy, nên anh chỉ đứng nhìn nó. Anh nhìn với đôi mắt trĩu mến lẫn buồn rầu. Tôi thấy đôi mắt mênh mông của con bé bỗng xôn xao.

- *Thôi! Ba đi nghe con!*-Anh Sáu khe khẽ nói.

Chúng tôi, mọi người – kể cả anh, đều tưởng con bé sẽ đứng yên đó thôi. Nhưng thật lạ lùng, đến lúc ấy, tình cha con bỗng như nổi dậy trong người nó, trong lúc không ai ngờ đến thì nó bỗng kêu thét lên:

- *Ba...a...a...ba!*

Tiếng kêu của nó như tiếng xé, xé sự im lặng và xé cả ruột gan mọi người, nghe thật xót xa. Đó là tiếng “ba” mà nó cố đè nén trong bao nhiêu năm nay, tiếng “ba” như vỡ tung ra từ đáy lòng nó, nó vừa kêu vừa chạy xô tới, nhanh như một con sóc, nó chạy thót lên và dang hai tay ôm chặt lấy cổ ba nó. Tôi thấy làn tóc tơ sau ót nó như dựng đứng lên.

Nó vừa ôm chặt lấy cổ ba nó vừa nói trong tiếng khóc:

- *Ba! Không cho ba đi nữa! Ba ở nhà với con!*

Ba nó bế nó lên. Nó hôn ba nó cùng khắp. Nó hôn tóc, hôn cổ, hôn vai và hôn cả vết sẹo dài bên má của ba nó nữa.

(Trích *Chiếc lược ngà*, Nguyễn Quang Sáng)

***Chú thích:** “Con bé”: Nhân vật bé Thu, “Ba nó”- Nhân vật ông Sáu

Câu 1. Ý nào nói đầy đủ nhất phương thức biểu đạt có trong đoạn trích?

- A. Tự sự, miêu tả, biểu cảm, thuyết minh
- B. Tự sự, nghị luận, biểu cảm, thuyết minh
- C. Tự sự, miêu tả, biểu cảm, nghị luận
- D. Miêu tả, nghị luận, biểu cảm, thuyết minh

Câu 2. Nhân vật trong đoạn trích được đặt trong hoàn cảnh nào?

- A. Cuộc gặp gỡ của hai cha con sau tám năm xa cách
- B. Buổi chia tay giữa ông Sáu với gia đình thì con nhận ba và giữ ba ở lại
- C. Khi ông Sáu trở lại chiến trường, bé Thu đến thăm rồi chia tay ra về.
- D. Sau một lúc ngạc nhiên con nhận cha và bộc lộ tình cảm mãnh liệt

Câu 3. Kể lại sự việc theo lời người kể chuyện xưng “tôi” có ý nghĩa gì?

- A. Chuyện kể chân thực
- B. Chuyện kể khách quan
- C. Người kể có thể xen vào mạch kể cảm xúc, suy nghĩ cá nhân.
- D. Hai ý A, C

Câu 4. Nhân vật bé Thu (“con bé”) trong đoạn trích trên được khắc họa qua các phương diện nào?

- A. Hành động, cử chỉ, lời nói.
- B. Diễn biến tâm lí.
- C. Lời nói, cử chỉ
- D. Lời nói, hành động.

Câu 5. Trong đoạn trích, các từ “ba”, “thẹo”, “kêu”... là phương ngữ miền nào?

- A. Trung du, miền núi phía bắc
- B. Bắc Trung Bộ
- C. Nam Trung Bộ
- D. Nam Bộ

Câu 6. Theo em, việc đưa phương ngữ địa phương vào trong tác phẩm có ý nghĩa gì?

- A. Thể hiện tác giả là người khác biệt.
- B. Làm chuyện kể khách quan.
- C. Thể hiện sắc thái địa phương, dấu ấn phong cách của tác giả.
- D. Làm cho chuyện kể trở nên chân thực.

Câu 7. Câu văn: “*Đó là tiếng “ba” mà nó cố đè nén trong bao nhiêu năm nay, tiếng “ba” như vỡ tung ra từ đáy lòng nó, nó vừa kêu vừa chạy xô tới, nhanh như một con sóc, nó chạy thót lên và dang hai tay ôm chặt lấy cổ ba nó*” sử dụng biện pháp tu từ nào?

- A. So sánh, nhân hóa
- B. So sánh, liệt kê
- C. So sánh, ẩn dụ
- D. Ẩn dụ, nhân hóa

Câu 8. Ý nào nói đúng nhất về nhân vật “con bé” trong đoạn trích?

- A. Yêu thương cha mãnh liệt
- B. Cô bé bướng bỉnh, có cá tính
- C. Hồn nhiên, ngây thơ
- D. Hồn nhiên, ngây thơ, yêu thương cha

Câu 9. Hình ảnh bé Thu “*Nó hôn ba nó cùng khắp. Nó hôn tóc, hôn cổ, hôn vai và hôn cả vết sẹo dài bên má của ba nó nữa*” có ý nghĩa gì?

Câu 10. Chia sẻ suy nghĩ của em về tiếng gọi “ba” của bé Thu trong khoảng 5- 7 dòng.

Bài 5. Đọc hiểu

Ngôi nhà

Em yêu nhà em

Hàng xoan trước ngõ

Hoa xao xuyên nở
Như mây từng chùm.

Em yêu tiếng chim
Đầu hồi lạnh lốt
Mái vàng thơm phức
Rạ đầy sân phơi.

Em yêu ngôi nhà
Gỗ, tre mộc mạc
Như yêu đất nước
Bốn mùa chim ca.

(Tô Hà, SGK Tiếng Việt 2, tập 1, NXB Giáo dục, 2002)

Câu 1: Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?

- A. Thơ bốn chữ
- B. Thơ năm chữ
- C. Thơ lục bát
- D. Thơ tự do

Câu 2: Phương thức biểu đạt chính của bài thơ là gì?

- A. Tự sự
- B. Miêu tả
- C. Biểu cảm
- D. Nghị luận

Câu 3: Hình ảnh nào sau đây không trực tiếp xuất hiện trong bài thơ?

- A. Hàng xoan
- B. Tiếng chim
- C. Sân phơi
- D. Giếng nước

Câu 4: Từ xao xuyên biểu đạt tình cảm gì của nhân vật trữ tình?

- A. Sự rung động ngất ngây, lắng dịu trước vẻ đẹp thơ mộng dịu dàng
- B. Sự bồi hồi, rạo rực trước thiên nhiên và sự vật xung quanh
- C. Sự vui sướng, hạnh phúc trước vẻ đẹp thiên nhiên trước mắt
- D. Sự nhớ nhung về vẻ đẹp in dấu trong kí ức không thể phai mờ

Câu 5: Người đọc có thể hình dung như thế nào về ngôi nhà trong bài thơ?

- A. Bình dị, đơn sơ, ấm áp, xinh đẹp và đáng yêu.
- B. Bình dị, đơn sơ.
- C. Tuy đơn sơ, bình dị nhưng vững chãi, chắc chắn.
- D. To đẹp, vững chãi và đáng yêu.

Câu 6: Hình ảnh “ngôi nhà” khơi gợi điều gì đối với người đọc?

- A. Gợi tình cảm ấm áp, yêu thương, kỉ niệm êm đềm trong kí ức
- B. Gợi niềm vui bên thầy cô, bạn bè, kỉ niệm êm đềm trong kí ức
- C. Gợi kỉ niệm êm đềm trong kí ức, niềm vui trước những thành công
- D. Gợi niềm vui trước những thành công, gợi tình cảm yêu thương

Câu 7: Trong bài thơ trên có tất cả bao nhiêu từ láy?

- A. Một từ
- B. Hai từ
- C. Ba từ
- D. Bốn từ

Câu 8: Nhận xét nào sau đây nêu đúng nhất nội dung của bài thơ?

- A. Thể hiện sự bồi hồi, yêu thương nhớ nhung với ngôi nhà của mình và tình yêu quê hương đất nước sâu sắc.
- B. Thể hiện vẻ đẹp mộc mạc của ngôi nhà ở vùng nông thôn với hình ảnh hàng xoan, hoa, mây, tiếng chim, mái nhà, rơm rạ, gỗ và tre.
- C. Thể hiện tình yêu, sự trân trọng đối với ngôi nhà mà tác giả được sinh ra, nuôi dưỡng và lớn lên.
- D. Thể hiện vẻ đẹp mộc mạc của ngôi nhà ở vùng nông thôn và tình yêu, sự trân trọng của tác giả đối với ngôi nhà của mình

Câu 9 (1.0 điểm) Em hãy chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ:

*“Hoa xao xuyến nở
Như mây từng chùm”*

Câu 10 (2.0 điểm) Em hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 6-8 câu) trình bày cảm xúc của em sau khi đọc bài thơ trên.

Bài 5. Đọc hiểu

Mẹ yêu con

Mẹ yêu con bằng trời
Mẹ yêu con bằng đất
Mẹ yêu những được mất
Con mang về hôm nay!

Mẹ yêu đôi bàn tay
Hôm qua làm vỡ chén
Mẹ yêu những buổi sáng
Ba đưa con đến trường.

Tất cả một ngàn thương
Mẹ dành cho con hết
Mẹ thương những ngò nghêch
Con hỏi mẹ lúc chiều!

Mà đã nói rằng yêu
Làm sao mà kẻ xiết
Chắc là con không biết?
Mẹ vô vàn yêu con.

(Thư Trần)

Câu 1. Bài thơ trên viết theo thể thơ nào?

- A. Thơ tự do
- B. Thơ 7 chữ
- C. Thơ lục bát
- D. Thơ 5 chữ

Câu 2. Phương thức biểu đạt chính của bài thơ?

- A. Miêu tả
- B. Biểu cảm
- C. Tự sự
- D. Nghị luận

Câu 3. Bài thơ gồm mấy khổ thơ?

A. 2

B. 3

C. 4

D. 5

Câu 4. Từ “vô vản” thuộc từ loại gì?

A. Từ đơn

B. Từ ghép

C. Từ láy

D. Từ phủ định

Câu 5. Chỉ ra biện pháp tu từ có trong hai câu thơ sau:

Mẹ yêu con bằng trời

Mẹ yêu con bằng đất

A. Nhân hóa

B. So sánh

C. Ẩn dụ

D. Hoán dụ

Câu 6. Trong 4 dòng thơ đầu, những tiếng nào được gieo vần với nhau?

A. Trời – đất

B. Yêu – yêu

C. Đất – mắt

D. Trời – nay

Câu 7. Bài thơ thể hiện phẩm chất gì của người mẹ?

A. Sự dịu dàng, chăm chỉ, cần mẫn.

B. Lòng yêu thương xóm làng.

C. Sự hi sinh quên mình.

D. Lòng yêu thương con.

Câu 8. Bài thơ là lời của ai?

A. Người mẹ

B. Người con

C. Tác giả

D. Một người khác

Câu 9. (1 đ). Theo em, bài thơ đã nói hết được tấm lòng yêu con của người mẹ chưa?

Câu thơ nào nói lên điều đó? Liên hệ tình cảm của mẹ em dành cho em?

Câu 10. (1 đ). Từ bài thơ, em suy nghĩ gì về đạo làm con?

BGH xác nhận

TTCM

GVBM

Tạ Thúy Hà

Nguyễn Thị Kim Thanh

Nguyễn Thị Thúy Hà